

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015

Năm học 2013-2014, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà đã phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng. Mạng lưới trường lớp tiếp tục được mở rộng và phát triển theo hướng tăng quy mô tất cả các cấp học, ngành học; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tăng cường; chất lượng dạy và học được nâng lên đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của con em nhân dân trong tỉnh. Công bằng xã hội trong giáo dục-đào tạo được quan tâm và kết quả thực hiện ngày một tốt hơn, cơ hội học tập cho mọi đối tượng được mở rộng, nhất là các đối tượng chính sách, nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng có đồng bào dân tộc ít người.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học vẫn còn thiếu, xuống cấp; tình trạng thiếu giáo viên, nhất là giáo viên mầm non chậm được khắc phục; tiến độ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi còn chậm; tỷ lệ học sinh tiêu học được học 2 buổi/ngày còn thấp; chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đồng đều giữa các địa phương; công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở còn khó khăn, chưa hiệu quả.

Năm học 2014-2015 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (Khóa XI); thực hiện chương trình hành động của Chính phủ, kế hoạch hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Ngành Giáo dục và Đào tạo:

1.1. Tiếp tục thực hiện sáng tạo, hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ chí Minh theo Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện các cuộc vận động lớn và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” của ngành.

Triển khai chương trình hành động của Tỉnh ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, của ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; gắn với tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014-2015.

1.2. Đẩy mạnh thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, thực hiện xóa mù chữ, nâng cao chất lượng phổ cập theo Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ. Đẩy mạnh

công tác phân luồng học sinh sau trung học và công tác xóa mù chữ cho người lớn (đặc biệt chú trọng đối tượng sau 35 tuổi); đa dạng hóa phương thức học tập đáp ứng nhu cầu nhân lực, tạo cơ hội học tập suốt đời cho nhân dân.

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, chăm sóc giáo dục trẻ; tiếp tục triển khai mở rộng mô hình “Trường học mới Việt Nam” (VNEN) cấp tiểu học, áp dụng dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo tài liệu Công nghệ giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương. Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục theo hướng đánh giá năng lực người học; kết hợp đánh giá trong quá trình với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học. Tăng cường các giải pháp kéo giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi.

Tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp trong các trường trung học phổ thông; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khoẻ học sinh; giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, tiết kiệm năng lượng; giáo dục về chủ quyền biển, đảo; tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên.

Chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu; tăng cường tổ chức cho học sinh học tập, làm việc theo nhóm; khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu khoa học, ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Định hướng nghiên cứu khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng để học sinh có thể có những công trình khoa học có giá trị, vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống để giải quyết các vấn đề xã hội đặt ra, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên; đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, xây dựng các chương trình dạy học dựa theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020.

1.3. Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý giáo dục theo tinh thần Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDDT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng.

Tăng cường công tác đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, tăng tỷ lệ đánh giá ngoài và công nhận các cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm, công tác quản lý, sử dụng ngân sách và chống lạm thu trong trường học.

1.4. Tiếp tục thực hiện chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng mầm non, tiểu học, trung học và chuẩn giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên. Đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng nhu

cầu đổi mới nhà trường theo hướng tiên tiến, hiện đại, hội nhập khu vực và quốc tế. Các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho từng ngành đào tạo, trình độ đào tạo. Tăng cường giảng dạy kỹ năng mềm, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp và ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên.

1.5. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp; trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút nguồn nhân lực của toàn xã hội để đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020, Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020, Đề án củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2011-2015.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện các mục tiêu về giáo dục và đào tạo của địa phương, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ năm học mới 2014-2015.

3. Các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp tốt với ngành Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách về giáo dục và đào tạo; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về công tác tổ chức cán bộ, cơ chế, chính sách tài chính, đầu tư phát triển... tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục phát triển ổn định, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này. Định kỳ hàng tháng, mỗi học kỳ, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo kịp thời./. 

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT;
- Các sở, ngành cấp tỉnh
(Đảng, CQ, ĐT);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo KG, Đài PT&TH tỉnh;
- LĐVP, P.VHXH;
- Lưu:VT, ldlinh.



Đặng Tuyết Em